

Số: 48/2019/QĐST-HNGĐ

An Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 69/2019/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Đặng Xuân T; cư trú tại: Thôn Phú Xá, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và chị Bùi Thị Th; cư trú tại: Xóm Bắc, xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã An Hưng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng vào năm 2014. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra va chạm; cuộc sống chung không có hạnh phúc, đã sống ly thân, không thể khắc phục mâu thuẫn, đoàn tụ vợ chồng. Xét thấy, anh T và chị Th đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và có quan điểm đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn là có cơ sở nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th có 02 con chung Đặng Quang V, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2007; Đặng Hoàng B, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2015. Ly hôn, anh T và chị Th thỏa thuận giao con chung Đặng Quang V, Đặng Hoàng B cho chị Bùi Thị Th nuôi dưỡng sau ly hôn. Thời hạn nuôi mỗi con chung tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2019 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng do anh T và chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Xét thấy, quan điểm của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th thỏa thuận anh Đặng Xuân T nộp 300.000đồng lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật để sung quỹ Nhà nước.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đặng Quang V, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2007 và Đặng Hoàng B, sinh ngày 23 tháng 01 năm 2015 sau ly hôn. Thời hạn nuôi con chung tính từ ngày 21 tháng 3 năm 2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th tự thỏa thuận, Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Xuân T và chị Bùi Thị Th không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Xuân T nộp cả 300.000đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Anh T đã nộp đủ 300.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng (biên lai thu tiền số 0004120 ngày 12 tháng 3 năm 2019), nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự h An Dương;
- UBND xã An Hưng (NĐKKH);
- Lưu: HCTP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương

